

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO: ĐẠI HỌC
NGÀNH: CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

1. Tên học phần:

Tiếng Việt: Tiếng Anh ngành công nghệ thông tin

Tiếng Anh: English for Information Technology

Mã số học phần: ĐHCQ0285

Số tín chỉ học phần: 2 (2,0)

Số tiết học phần:

Lý thuyết: 30 giờ

Tự học: 70 giờ

2. Đơn vị quản lý học phần:

2.1. Giảng viên giảng dạy:

1. ThS. Vũ Thị Thanh Huyền

2. ThS. Mai Thị Huyền

2.2. Bộ môn: Ngoại ngữ

2.3 Khoa: Khoa học cơ bản

3. Điều kiện tiên quyết học phần

Sinh viên học xong học phần tiếng Anh cơ bản 1, 2; và các học phần cơ sở ngành
Công nghệ thông tin

4. Mục tiêu của học phần:

Trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về từ vựng và cấu trúc ngữ pháp được sử dụng phổ biến trong tài liệu chuyên ngành công nghệ thông tin hiện nay bằng tiếng Anh theo một số chủ đề.

4.1. Kiến thức:

4.1.1. Hiểu biết được những kiến thức chuyên môn công nghệ thông tin bằng tiếng Anh (tùy thuộc vào từng chủ đề).

4.1.2. Hiểu biết cơ bản về các từ vựng tiếng Anh thuộc ngành công nghệ thông tin (tùy thuộc vào từng chủ đề).

4.1.3 Hiểu biết về cấu trúc ngữ pháp tiếng Anh hay dùng trong ngành công nghệ thông tin (tùy thuộc vào từng chủ đề).

4.2. Kỹ năng:

4.2.1. Ghi nhớ từ vựng theo từng chủ đề.

4.2.2. Ghi nhớ cấu trúc ngữ pháp theo từng chủ đề.

4.2.3. Đọc và dịch các tài liệu thuộc lĩnh vực công nghệ thông tin.

4.2.4. Trình bày một vấn đề chuyên môn bằng Tiếng Anh.

5. Chuẩn đầu ra học phần

Sau khi hoàn thành việc học học phần này, sinh viên có thể:

1. Áp dụng các kiến thức ngôn ngữ tiếng Anh về từ vựng, cấu trúc câu sử dụng trong lĩnh vực ngành công nghệ thông tin theo các chủ đề đã học.
2. Hình thành kỹ năng sử dụng tiếng Anh hiệu quả trong công việc, áp dụng kiến thức tiếng Anh vào đọc hiểu các tài liệu chuyên ngành.
3. Phát triển khả năng tự học, tự nghiên cứu tài liệu;
4. Nâng cao khả năng làm việc độc lập, làm việc nhóm.

6. Tóm tắt nội dung học phần

- Học phần Tiếng Anh chuyên ngành Công nghệ thông tin gồm 09 đơn vị bài học và 01 bài ôn tập, đề cập đến những kiến thức cơ bản về các nội dung sau:

- Từ vựng về các chủ điểm: người sử dụng máy vi tính, một số hệ điều hành, chương trình ứng dụng, mạng không dây, mạng Internet, bảo mật dữ liệu, hacker, các thành viên trong mạng lưới Internet, sự phát triển gần đây của ngành công nghệ thông tin.

- Cấu trúc câu với thì quá khứ đơn, hiện tại hoàn thành, dạng Ving của động từ có chức năng của danh từ và sau giới từ, cách đưa lời chỉ dẫn, dạng mệnh đề quan hệ có phân từ, cách đưa ra lời khuyên, cảnh báo, các cấu trúc câu diễn đạt nguyên nhân-kết quả với động từ *allow* và *prevent*, một số cụm động từ có giới từ, cách sử dụng các động từ với chức năng yêu cầu, cách diễn tả khả năng trong lĩnh vực ngành công nghệ thông tin.

7. Cấu trúc nội dung học phần

Đề mục	Nội dung	Số tiết			Mục tiêu
		Tổng	Lý thuyết	TH/TN	
Unit 1	Computer users	3			4.1.1
1.1	Starter: Work in groups		1		4.1.2
1.2	Listening: Noting specific information				4.1.3
1.3	Language work: Simple past and present perfect		1		4.2.1
					4.2.2
1.4	Specialist reading: Computers make the world smaller and smarter		1		4.2.3
					4.2.4
Unit 2	Operating Systems	3			4.1.1
2.1	Starter: Answer the questions		1		4.1.2
	Reading: Matching text and diagram				4.1.3
2.2	Language work: Ing- form as a noun; After prepositions				4.2.1
					4.2.2
2.3	Specialist reading: Linux		1		4.2.3
					4.2.4

Đề mục	Nội dung	Số tiết			Mục
2.4			1		
Unit 3	Applications Programs	3			4.1.1
3.1	Starter: Identify these applications programs		1		4.1.2 4.1.3
3.2	Reading: Note-taking				4.2.1
3.3	Language work: Instructions		1		4.2.2
3.4	Specialist reading: Application service providers		1		4.2.3 4.2.4
Unit 4	Networks	3			4.1.1
4.1	Starter: Describe the function of these components		1		4.1.2 4.1.3
4.2	Reading: Matching text and diagram				4.2.1 4.2.2
4.3	Language work: Relative clauses with participle		1		4.2.3 4.2.4
4.4	Specialist reading: Network communication		1		
Unit 5	The Internet	3			4.1.1
5.1	Starter: Matching		1		4.1.2
5.2	Reading: Computer-mediated communication-				4.1.3 4.2.1
5.3	CMC		1		4.2.2
5.4	Language work: Warnings Specialist reading: How TCP/IP links dissimilar machines		1		4.2.3 4.2.4
Test	Mid-term test	1	1		4.2.1 4.2.2 4.2.3
Unit 6	Data security	3			4.1.1
6.1	Starter: Answer the questions		1		4.1.2
6.2	Reading: Study table				4.1.3
6.3	Language work: Cause and effect links using <i>allow</i> and <i>prevent</i>		1		4.2.1 4.2.2 4.2.3
6.4	Specialist reading: Doing the SAN thing		1		4.2.4
Unit 7	Interview: The ex-hacker	3			4.1.1
7.1	Starter: Answer the questions		1		4.1.2

Đề mục	Nội dung	Số tiết			Mục
7.2	Language work: Phrasal verbs Listening: Listening for specific information		1		4.1.3
7.3			1		4.2.1
					4.2.2
					4.2.3
					4.2.4
Unit 8	People in computing	3			4.1.1
8.1	Starter: Answer the questions		1		4.1.2
8.2	Reading: Complete the table				4.1.3
8.3	Language work: Requirements: need to; have to; must; be ...		1		4.2.1
					4.2.2
					4.2.3
8.4	Specialist reading: Becoming certified		1		4.2.4
Unit 9	Recent Developments in IT	3			4.1.1
9.1	Starter: Predictions		1		4.1.2
9.2	Reading: Note-taking				4.1.3
9.3	Language work: Ability- can; could; be able to		1		4.2.1
					4.2.2
9.4	Specialist reading: Bluetooth		1		4.2.3
					4.2.4
Revision and consolidation	Test bank	2	2		4.1.1
					4.1.2
					4.1.3

8. Phương pháp giảng dạy

- Giảng dạy lý thuyết kết hợp thảo luận theo cặp, nhóm.
- Giảng dạy theo hướng giao tiếp.
- Giảng viên hướng dẫn, sinh viên tự nghiên cứu.

9. Nhiệm vụ của sinh viên

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Có mặt tối thiểu 70% số tiết học lý thuyết.
- Tham gia và hoàn thành đầy đủ các buổi thảo luận, bài tập nhóm/bài tập và được đánh giá kết quả thực hiện.
- Tham dự kiểm tra giữa học kỳ.
- Chủ động chuẩn bị các nội dung và thực hiện giờ tự học theo hướng dẫn mục

12

10. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên

10.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm chuyên cần	Số tiết sinh viên tham dự học/tổng số tiết quy định. Ý thức, thái độ học tập trên lớp, ý thức chuẩn bị bài, làm bài tập ... của sinh viên.	10%	Sinh viên không tham dự đủ 70% số tiết học trên lớp thì không được dự thi kết thúc học phần
2	Điểm quá trình	- Thi viết (Trắc nghiệm + Tự luận) (50 phút)	30%	
3	Điểm thi kết thúc học phần	Thi viết (Trắc nghiệm + Tự luận) (60 phút)	60%	

10.2. Cách tính điểm:

Điểm học phần bao gồm điểm kiểm tra thường xuyên trong quá trình học tập; điểm đánh giá nhận thức và thái độ tham gia thảo luận; điểm đánh giá phần thực hành; điểm chuyên cần; điểm thi giữa học phần; điểm tiểu luận và điểm thi kết thúc học phần thực hiện theo công thức sau:

Điểm học phần	=	Điểm chuyên cần x 0.1	+	Điểm quá trình x 0.3	+	Điểm thi kết thúc học phần x 0.6
---------------	---	--------------------------	---	-------------------------	---	--

Điểm học phần tính theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy chế đào tạo của Nhà trường.

11. Tài liệu học tập, tham khảo:

11.1. Tài liệu chính:

[1]. Eric Glendinning, John McEwan - **Oxford English for Information Technology**_ Student Book-Oxford University Press, USA (2006).

11.2. Tài liệu tham khảo:

[1] Giáo trình **Tiếng Anh chuyên ngành Công nghệ thông tin**- Thạc Bình Cường (chủ biên) - NXB Khoa Học Kỹ Thuật 2006.

[2] Raymond Murphy, **English grammar in use 5th edition**, Cambridge Press.

12. Hướng dẫn tự học của học phần

Chương	Nội dung	LT	BT	TH	Sinh viên cần chuẩn bị
		(tiết)	(tiết)	(tiết)	

Chương	Nội dung	LT (tiết)	BT (tiết)	TH (tiết)	Sinh viên cần chuẩn bị
Unit 1	Computer users	3	4		-Tài liệu chính [1]: Student book Unit 1. + Nghiên cứu, chuẩn bị trước các phần Starter, Listening, Language work, Specialist reading. + Tra từ mới.
1.1	Starter: Work in groups				
1.2	Listening: Noting specific information	1	1		
1.3	Language work: Simple past and present perfect				
1.4	Specialist reading: Computers make the world smaller and smarter	1			
		1			-Tài liệu tham khảo [2]: Unit 5, 7,8 + Ôn tập chuẩn bị các thi: Quá khứ đơn, hiện tại hoàn thành. + Làm bài tập vận dụng.
			3		
Unit 2	Operating Systems	3	4		-Tài liệu chính [1]: Student book Unit 6. + Nghiên cứu, chuẩn bị trước các phần Starter, Reading, Language work, Specialist reading. + Tra từ mới.
2.1	Starter: Answer the questions				
2.2	Reading: Matching text and diagram	1	1		
2.3	Language work: In-form as a noun; After prepositions				
2.4	Specialist reading: Linux	1			

Chương	Nội dung	LT (tiết)	BT (tiết)	TH (tiết)	Sinh viên cần chuẩn bị
		1			-Tài liệu tham khảo [2] Unit 60 + Ôn tập chuẩn bị dạng Ving của động từ có chức năng của danh từ và đứng sau giới từ. + Làm bài tập vận dụng.
Unit 3	Applications Programs	3	4		-Tài liệu chính [1]: Student book Unit 8 + Nghiên cứu, chuẩn bị trước các phần Starter, Reading, Language work, Specialist reading. + Tra từ mới.
3.1	Starter: Identify these applications programs	1	1		
3.2	Reading: Note-taking				
3.3	Language work: Instructions				
3.4	Specialist reading: Application service providers	1			
				1	-Tài liệu tham khảo [2] Unit 33,34 + Ôn tập cách đưa ra các lời chỉ dẫn. + Làm bài tập vận dụng.
Unit 4	Networks	3	4		-Tài liệu chính [1]: Student book Unit 11 + Nghiên cứu, chuẩn bị trước các phần Starter, Reading, Language work, Specialist reading. + Tra từ mới.
4.1	Starter: Describe the function of these components	1	1		
4.2	Reading: Matching text and diagram				
4.3	Language work: Relative clauses with participle				
4.4	Specialist reading: Network	1			

Chương	Nội dung	LT (tiết)	BT (tiết)	TH (tiết)	Sinh viên cần chuẩn bị
	communication	1	3		-Tài liệu tham khảo [1]: Topic 29 -Tài liệu tham khảo [2]: Unit 92,93,94 + Dạng mệnh đề quan hệ có phân từ. + Làm bài tập vận dụng.
Unit 5	The Internet	3	4		-Tài liệu chính [1]: Student book Unit 12 + Nghiên cứu, chuẩn bị trước các phần Starter, Reading, Language work, Specialist reading. + Tra từ mới.
5.1	Starter: Matching				
5.2	Reading: Computer- mediated communication- CMC	1	1		
5.3	Language work: Warnings				
5.4	Specialist reading: How TCP/ IP links dissimilar machines	1			
					-Tài liệu tham khảo [1]: Topic 19, 28 -Tài liệu tham khảo [2]: Unit 28 + Viết lời khuyên, cảnh báo. + Làm bài tập vận dụng.
Test	Mid-term test	1	1		- Ôn tập từ bài 1 đến bài 5
Unit 6	Data security	3	4		-Tài liệu chính [1]: Student book Unit 28 + Nghiên cứu, chuẩn bị trước các phần Starter, Reading, Language
6.1	Starter: Answer the questions				
6.2	Reading: Study table	2	3		
6.3	Language work: Cause and effect links using <i>allow</i> and <i>prevent</i>				

Chương	Nội dung	LT (tiết)	BT (tiết)	TH (tiết)	Sinh viên cần chuẩn bị
6.4	Specialist reading: Doing the SAN thing	1	1		work, Specialist reading. + Tra từ mới.
Unit 7	Interview: The ex-hacker	3	4		-Tài liệu chính [1]: Student book Unit 20 + Nghiên cứu, chuẩn bị trước các phần Starter, Language work, Listening. + Tra từ mới.
7.1	Starter: Answer the questions	1	1		
7.2	Language work: Phrasal verbs				
7.3	Listening: Listening for specific information	1			
		1		3	-Tài liệu tham khảo [2]: Unit 137-145 + Cụm động từ có giới từ. + Làm bài tập vận dụng.
Unit 8	People in computing	3	4		-Tài liệu chính [1]: Student book Unit 22 + Nghiên cứu, chuẩn bị trước các phần Starter, Reading, Language work, Specialist reading. + Tra từ mới.
8.1	Starter: Answer the questions				
8.2	Reading: Complete the table	1	1		
8.3	Language work: Requirements: need to; have to; must; be ...				
8.4	Specialist reading: Becoming certified	1			
		1		3	-Tài liệu tham khảo [2]: Unit 31,32 + Cách sử dụng các động từ với chức năng yêu cầu. + Làm bài tập vận dụng.

Chương	Nội dung	LT (tiết)	BT (tiết)	TH (tiết)	Sinh viên cần chuẩn bị
Unit 9	Recent Developments in IT	3	4		Tài liệu chính [1]: Student book Unit 23
9.1	Starter: Predictions				
9.2	Reading: Note-taking	1	1		+ Nghiên cứu, chuẩn bị trước các phần Starter, Reading, Language work, Specialist reading.
9.3	Language work: Ability- can; could; be able to				+ Tra từ mới.
9.4	Specialist reading: Bluetooth	1			
		1			-Tài liệu tham khảo [2]: Unit 26 + Cách diễn tả khả năng. + Làm bài tập vận dụng.
Revision and consolidation	Test bank		5		- Ôn tập theo tài liệu chính [1] từ bài 1 đến bài 9. - Làm bài tập theo các nội dung trong Testbank

Quảng Ninh, ngày 20 tháng 8 năm 2022



TS. Hoàng Hùng Thắng

TRƯỞNG BỘ MÔN

ThS. Bùi Thị Huyền

GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN

ThS. Vũ Thị Thanh Huyền